

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Xây dựng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Theo quy định tại khoản 4 Điều 57 Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024 giao “4. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào nguồn lực địa phương quyết định hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé”.

Nội dung này đã được Bộ Tư pháp thông báo tại Công văn số 4151/BTP-VĐCXDPL ngày 25/7/2024 về việc thông báo nội dung giao chính quyền địa phương quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7. Đồng thời nội dung này đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Quyết định số 997/QĐ-HĐND ngày 16/9/2024 về việc ban hành danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết nội dung giao tại Luật Đường bộ 2024.

Nội dung này được Hội đồng nhân dân tỉnh đưa vào Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh và được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết tại Thông báo số 385/TB-HĐND ngày 07/4/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm, ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống giao thông vận tải, trong đó có định hướng các chính sách

quan trọng để huy động mọi nguồn lực của xã hội để đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế xã hội, đồng thời cũng là giải pháp giảm tai nạn giao thông và chống ùn tắc giao thông tại các đô thị.

Đối với tỉnh Lạng Sơn, với sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, hệ thống hạ tầng giao thông từng bước phát triển. Tuy nhiên, các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn chưa được hỗ trợ lãi suất vay vốn, chưa có chính sách cụ thể về miễn giảm giá vé cho hành khách sử dụng xe buýt. Hoạt động vận tải hành khách bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng được nhu cầu đi lại của hành khách, chất lượng phương tiện và chất lượng dịch vụ thấp; chưa bảo đảm ổn định trật tự an toàn giao thông, chưa giảm thiểu phương tiện cá nhân tham gia giao thông và chưa góp phần bảo vệ môi trường sống xanh - sạch - đẹp.

Các điểm đầu, điểm cuối cho xe buýt tại các huyện, thành phố chưa được đầu tư, xây dựng nên khó khăn cho việc đỗ xe, dễ gây mất an toàn giao thông, thiếu nơi cho lái xe và nhân viên phục vụ nghỉ ngơi tạm trong quá trình làm việc.

Do đó, việc xây dựng và ban hành “Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn” là hết sức cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành các quy định hỗ trợ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt kịp thời sẽ thúc đẩy phát triển hoạt động vận tải hành khách công cộng, phục vụ tốt hơn nhu cầu đi lại đa dạng trên các tuyến cho người dân, kết nối với các loại hình vận tải một cách đồng bộ và hợp lý hơn. Đồng thời đáp ứng nhu cầu đi lại được thuận tiện với chi phí rẻ, góp phần tiết kiệm chi phí đi lại và chi phí chung của toàn xã hội, hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân, giảm ùn tắc, giảm tai nạn giao thông. Góp phần giảm ô nhiễm môi trường, giảm khí thải, giảm tiếng ồn, bảo đảm được điều kiện sinh hoạt, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt phải đảm bảo phù hợp với phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, tiến tới xây dựng hệ thống vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt phát triển bền vững và bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật hiện hành. Góp phần nâng cao hiệu quả cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết quy định hỗ trợ phát triển hoạt

động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn phải đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện Quyết định số 997/QĐ-HĐND ngày 16/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định chi tiết nội dung được Luật đường bộ giao. UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cho Sở Xây dựng chủ trì xây dựng dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức chính trị-xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định, đồng thời đăng tải nội dung tại mục góp ý dự thảo văn bản Quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Căn cứ tờ trình của Sở Xây dựng, UBND tỉnh đã trình hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết tại Thông báo số 385/TB-HĐND ngày 07/4/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. UBND tỉnh đã có văn bản số 646/UBND-KTCN ngày 16/4/2025 giao Sở Xây dựng chủ trì xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Sở Xây dựng đã Thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định số 190/QĐ-SXD ngày 24/4/2025. Sau khi hoàn thành dự thảo, Sở Xây dựng đã có Công văn số 1348/SXD-VTATGT ngày 09/05/2025 về việc đăng tải và xin ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Sau khi tổng hợp các ý kiến góp ý, Sở Xây dựng đã có Báo cáo tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và phản biện tại Hội nghị phản biện Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn do Liên đoàn lao động tổ chức theo Kế hoạch số 28/KH-MTTQ-UB ngày 04/02/2025 của UBMTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, Sở Xây dựng đã có văn bản gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định theo quy định đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Căn cứ Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Xây dựng đã tiếp thu, chỉnh sửa, giải trình gửi UBND và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Đối tượng áp dụng

+ Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

+ Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc tổ chức thực hiện, giải quyết các chính sách hỗ trợ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Nghị quyết được xây dựng theo hình thức thông qua trực tiếp, gồm 11 Điều.

3. Nội dung cơ bản

a. Chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn đối với đầu tư phương tiện xe buýt

- Đối tượng hỗ trợ lãi suất: Các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là đơn vị kinh doanh vận tải) vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án đầu tư mới phương tiện xe buýt chưa qua sử dụng đưa vào khai thác theo Danh mục mạng lưới tuyến xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Mức hỗ trợ lãi suất:

+ Đối với dự án đầu tư phương tiện sử dụng xăng, dầu số tiền hỗ trợ đối với 01 dự án hàng năm là 3%/năm tính trên số dư nợ vay thực tế và tối đa không quá 200 triệu đồng/năm.

+ Đối với dự án đầu tư phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh số tiền hỗ trợ đối với 01 dự án hàng năm 4%/ năm tính trên số dư nợ vay thực tế và tối đa không quá 300 triệu đồng/năm.

- Thời gian hỗ trợ:

+ Đối với dự án đầu tư phương tiện sử dụng xăng, dầu thời gian hỗ trợ lãi suất tối đa không quá 05 năm.

+ Đối với dự án đầu tư phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh thời gian hỗ trợ lãi suất tối đa không quá 07 năm.

+ Thời điểm bắt đầu hỗ trợ lãi suất vay vốn tính từ ngày bắt đầu giải ngân theo hợp đồng tín dụng của tổ chức tín dụng.

b. Hỗ trợ lãi suất vay vốn đối với dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

Mức hỗ trợ lãi suất: Đối với dự án đầu tư xây dựng bãi đỗ xe buýt có trạm sạc điện cho phương tiện xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh số tiền hỗ trợ đối với 01 dự án là 5%/năm và tối đa không quá 1 tỷ đồng/1 dự án.

Thời gian hỗ trợ: Hỗ trợ theo thời gian vay vốn thực tế, nhưng tối đa không quá 05 năm đối với dự án đầu tư xây dựng bãi đỗ xe buýt có trạm sạc điện, thời điểm bắt đầu hỗ trợ lãi suất tính từ ngày bắt đầu giải ngân theo hợp đồng tín dụng của tổ chức tín dụng.

c. Các tuyến xe buýt được hỗ trợ, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ, cụ thể:

Hỗ trợ kinh phí các tuyến xe buýt nội tỉnh hiện đang được UBND tỉnh hỗ trợ (Tuyến Mai Pha - Na Sầm và Bến xe Phía Bắc - Na Dương) và thêm tuyến xe buýt có phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh (nếu được UBND xem xét quyết định).

Mức hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt:

- Đối với tuyến xe buýt đang hoạt động:

+ Tuyến Mai Pha - Na Sầm: hỗ trợ 138.000 đồng/chuyến;

+ Tuyến Bến xe Phía Bắc - Na Dương: hỗ trợ 130.000 đồng/chuyến.

- Đối với tuyến xe buýt có phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh được hỗ trợ mới: căn cứ theo tình hình hoạt động thực tế và đề xuất của đơn vị kinh doanh vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định mức hỗ trợ.

Thời hạn hỗ trợ: được thực hiện theo thời hạn hợp đồng khai thác tuyến do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết với đơn vị kinh doanh vận tải.

d. Miễn, giảm giá vé cho đối tượng sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

Miễn giá vé: Trẻ em dưới 6 tuổi, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng lao động, thương bệnh binh, người khuyết tật nặng và người khuyết tật đặc biệt nặng, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, người hưởng chính sách như thương binh, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

Giảm giá vé: 50% giá vé đối với người cao tuổi (theo Luật người Cao tuổi), người khuyết tật, hộ nghèo; giảm 20% đối với học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam đang học các trường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, công nhân tại các khu công nghiệp.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH

Sau khi tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Xây dựng đã bổ sung mới một số nội dung vào dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

1. Tại Điều 3:

- Bổ sung nội dung khoản 4: “...Trong trường hợp số lượng dự án đề xuất vượt quá giới hạn, việc lựa chọn dự án được hỗ trợ sẽ được thực hiện dựa trên các tiêu chí về tính khả thi, tác động đến cộng đồng và ưu tiên các hồ sơ dự án có khai thác các tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt mở mới, các tuyến đi đến các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; các khu du lịch, điểm du lịch”.

- Bổ sung khoản 6: “Kinh phí hỗ trợ phải được thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật, tiết kiệm, công khai minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng, có hiệu quả”.

2. Tại Điều 7:

- Bổ sung thêm đối tượng miễn, giảm và điều kiện thực hiện miễn, giảm giá vé.

- Bổ sung thêm khoản 4 Điều 7:

“4. Cơ chế hỗ trợ kinh phí thực hiện miễn, giảm giá vé

a) Đối với các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí hoạt động: nguồn kinh phí thực hiện miễn, giảm giá vé được sử dụng từ nguồn kinh phí hỗ trợ hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 6.

b) Đối với các tuyến xe buýt không được hỗ trợ kinh phí hoạt động: các đơn vị kinh doanh vận tải sẽ được bù đắp từ nguồn ngân sách cấp tỉnh cho doanh thu bị thiếu hụt tương ứng với số lượng vé miễn, giảm giá đã phát hành cho các đối tượng ưu tiên đáp ứng đủ quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều này.”

3. Tại Điều 11:

Sửa thời gian có hiệu lực của Nghị quyết thành “Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026”.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực

a) Nguồn vốn thực hiện: từ nguồn Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

b) Dự kiến kinh phí hằng năm cần cho việc thực hiện chính sách: Khoảng 6 tỷ/năm, cụ thể:

- Hỗ trợ lãi suất vay vốn đối với dự án đầu tư phương tiện xe buýt: không quá 200 triệu đồng/năm đối với dự án đầu tư phương tiện sử dụng xăng, dầu và không quá 300 triệu đồng/năm đối với dự án đầu tư phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh. Một năm hỗ trợ không quá 02 dự án.

- Hỗ trợ lãi suất vay vốn đối với dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt: không quá 1 tỷ đồng/1 dự án. Một năm hỗ trợ không quá 02 dự án.

- Hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt hằng năm: 3.356.640.000 đồng/năm. Cụ thể:

+ Tuyến Mai Pha - Na Sầm: hỗ trợ 138.000 đồng/chuyến * 10.080 chuyến/năm = 1.391.040.000 đồng/năm.

+ Tuyến Bến xe Phía Bắc - Na Dương: hỗ trợ 130.000 đồng/chuyến * 15.120 chuyến/năm = 1.965.600.000 đồng/năm.

- Hỗ trợ kinh phí miễn, giảm giá vé cho đối tượng sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt: Tham khảo số lượng hành khách bình quân hằng năm sử dụng xe buýt từ năm 2020 đến năm 2024 khoảng 25.000 người. Giả định mỗi loại hình miễn giá vé chiếm 5% trên tổng số khách, giảm giá vé

50% chiếm 10% trên tổng số khách, giảm giá vé 20% chiếm 30% trên tổng số khách, thì số tiền hỗ trợ dự kiến như sau:

$$25.000 \times 5\% \times 22.000 + 25.000 \times 10\% \times (22.000 \times 50\%) + 25.000 \times 30\% \times (22.000 \times 20\%) = 88.000.000 \text{ đồng/năm.}$$

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản

a) Ủy ban nhân dân tỉnh giao các Sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện các quy định về cơ chế khuyến phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định này.

b) Sở Xây dựng phối hợp với Sở Tài chính thực hiện việc hướng dẫn các doanh nghiệp vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, các chủ dự án thực hiện các trình tự thủ tục, thẩm định các thủ tục hồ sơ đề nghị hỗ trợ trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Các doanh nghiệp vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, chủ dự án có trách nhiệm thực hiện nghiêm nguồn vốn hỗ trợ đúng mục đích và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

3. Thời gian trình ban hành

Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết tại kỳ họp giữa năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là tờ trình về dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Sở Xây dựng kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định../

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 94/TTr-SXD ngày 23/5/2025 của Sở Xây dựng).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: TP, TC, NV;
- Liên đoàn LĐ tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Tổ soạn thảo QĐ số 190;
- Các phòng: VT&ATGT, VP, KH-TC; QLHTXD>
- Lưu VT, VT&ATGT.

GIÁM ĐỐC

Dương Công Vĩ